

Bản án số: 38/2021/HS-ST

Ngày: 09/4/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V - TỈNH P

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông **Đặng Xuân Quân**.

Các Hội thẩm: Ông **Vũ Văn Chuyển**

Ông **Lê Văn Hiền**

Hội thẩm nhân dân dự khuyết: Ông **Nguyễn Huy Trự**

Thư ký Tòa án: Ông **Trịnh Đình Yên** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố V , tỉnh P .

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V , tỉnh P tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc - Kiểm sát viên

Ngày 09 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố V , tỉnh P , xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 32/2021/HSST ngày 25 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2021/QĐXXST-HS ngày 26/3/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hà Duy M ; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không;
Sinh ngày 10/7/1994 tại Mê L , Hà Nội; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã T, huyện M, thành phố H ; Chỗ ở hiện nay: Tổ 24, khu 9, phường T , thành phố V , tỉnh P ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Hà Mạnh P - sinh năm 1972; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị T - sinh năm 1975; Bố, mẹ bị cáo hiện ở thụn Ngự Tiền, xã T, huyện M, thành phố H ; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là thứ nhất; Vợ, con: Chưa có;

- Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 06/01/2021, chuyển tạm giam ngày 09/01/2021. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh P .

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa , nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 10 phút ngày 06/01/2021, tại tổ 9a, phố S , phường T , thành phố V , tỉnh P . Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố V , tỉnh P phát hiện và bắt quả tang Hà Duy M , sinh năm 1994, hộ khẩu thường trú: Xã T, huyện M, thành phố H , chỗ ở hiện nay: Tổ 29, khu 9, phường T , thành phố V , tỉnh P đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng

thu giữ: 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu MI đỏ cũ, vỏ màu đen, số imei: 861742046055237 kèm sim số 0789112123. Ngay khi bị bắt quả tang, M khai nhận 01 gói nilon có đặc điểm như trên là gói ma túy đá của M mục đích để bán.

Tổ công tác do lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hà Duy M và tiến hành niêm phong vật chứng theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Hà Duy M tại tổ 29, khu 9, phường T, thành phố V, tỉnh P. Quá trình khám xét, Cơ quan điều tra thu giữ: 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng ở đầu giường trong phòng ngủ của M.

Cơ quan điều tra do ra Quyết định trưng cầu giám định số chất rắn dạng tinh thể màu trắng thu giữ của M. Tại Kết luận giám định số 155/KLGĐ ngày 09/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh P kết luận:

*“- Mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nilon màu trắng trong bì niêm phong Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Hà Duy M gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng **0,188 gam**, loại : **Methamphetamine**.*

*- Mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nilon màu trắng trong bì niêm phong Vật chứng thu giữ khi khám xét Hà Duy M gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng **0,360 gam**, loại : **Methamphetamine**.*

** **Methamphetamine** là chất ma túy, có số thứ tự 323 mục IIC - Danh mục II Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định danh mục các chất ma túy và tiền chất.”*

Hoàn trả lại 0,142 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng (bờ vật chứng thu giữ khi bắt quả tang); 0,256 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng (bờ vật chứng thu giữ khi khám xét) là mẫu vật cùn lại sau khi giám định cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

Quá trình điều tra, Hà Duy M tự khai nhận trước đó đó hai lần bán trái phép chất ma túy cho Lò Tụng L, sinh năm 1987, hộ khẩu thường trú: Tổ 4b, phố S, phường T, thành phố V, tỉnh P. Căn cứ lời khai của M, Cơ quan điều tra do triệu tập Lò Tụng L để làm rõ. Tại Cơ quan điều tra, M và L cùng khai nhận: Trong các ngày 31/12/2020 và 05/01/2021 tại khu vực gần cổng công ty Hóa chất V thuộc tổ 9a, phố Sụng Thao, phường T, thành phố V, M đó hai lần bán trái phép chất ma túy Methamphetamine cho L, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 16 giờ ngày 31/12/2020, do có nhu cầu sử dụng chất ma túy nên L gọi điện thoại từ số 0346613435 của L đến số điện thoại 0789112123 của M để hỏi mua 300.000 đồng tiền ma túy đá Methamphetamine. M đồng ý và hẹn gặp L ở khu vực gần cổng công ty Hóa chất V thuộc tổ 9a, phố S, phường T, thành phố V. Sau đó, L đi bộ ra chỗ hẹn gặp M. Tại đây, L đưa cho M 300.000 đồng, M cầm tiền và đưa lại cho L 01 gói ma túy có đặc điểm gói bằng mảnh giấy mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. L cầm gói ma túy đi về nhà và sử dụng hết cho bản thân. Số tiền bán ma túy cho L, M đó chi tiêu cá nhân hết.

Lần thứ hai: Khoảng 08 giờ ngày 05/01/2021, M đang ở nhà tại khu 9, phường T, thành phố V. L gọi điện thoại từ số 0346613435 của L đến số điện thoại 0789112123 của M để hỏi mua 300.000 đồng tiền ma túy đá Methamphetamine. M đồng ý và hẹn L ở khu vực gần cổng công ty Hóa chất V thuộc tổ 9a, phố Sùng Thao, phường T, thành phố V. Sau đó, L đi bộ đến chỗ hẹn gặp M. Tại đây, L đưa cho M 300.000 đồng, M cầm tiền và đưa lại cho L 01 gói ma túy có đặc điểm gói bằng nilon màu trắng, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. L cầm gói ma túy đi về nhà và sử dụng hết cho bản thân. Số tiền bán ma túy cho L, M đó chỉ tiêu cá nhân hết.

Về nguồn gốc số ma túy Cơ quan điều tra thu giữ khi bắt quả tang, khám xét khẩn cấp và số ma túy M bán cho L, M khai nhận mua hai lần của một người đàn ông tên Khánh (M không biết rõ họ tên, địa chỉ) ở thành phố P, tỉnh V. Cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng hơn 11 giờ ngày 31/12/2020, do có nhu cầu sử dụng chất ma túy, M một mình bắt xe khách từ thành phố V xuống khu vực đường Nguyễn Văn Cừ, thành phố P, tỉnh V để tìm mua ma túy. Tại đây, M gặp và hỏi mua được của Khánh 01 gói ma túy đá có đặc điểm là gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, M bắt xe khách đi về nhà. Trên đường về, Lê Tùng L gọi điện cho M hỏi mua 300.000 đồng tiền ma túy. M đồng ý và hẹn L ở khu vực gần cổng công ty Hóa chất V thuộc tổ 9a, phố Sùng Thao phường T, thành phố V. Khi về đến gần chỗ hẹn, M xuống xe, mở gói ma túy ra và tách một phần gói vào một mảnh giấy có mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, phần cũn lại M gói lại như cũ rồi cất vào trong người. Đến chỗ hẹn, M đưa cho L gói ma túy như đó nêu trên. Phần cũn lại, M mang về nhà và sử dụng hết cho bản thân.

Lần thứ hai: Khoảng 15 giờ ngày 04/01/2021, M một mình bắt xe khách từ ngã tư T, thành phố V xuống bến xe thành phố P, tỉnh V để tìm mua ma túy. Tại đây, M gặp và hỏi mua được của Khánh 01 gói ma túy có đặc điểm là gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng với giá 500.000 đồng. Sau đó, M cầm gói ma túy mua được bắt xe khách đi về nhà. Số ma túy mua được, M chia thành 03 gói và gói lại trong túi nilon màu trắng. 01 gói ma túy M đã bán cho L ngày 05/01/2021; 01 gói ma túy M mang đến khu vực gần cổng công ty hóa chất V thuộc tổ 9a, phố Sông Thao, phường T, thành phố V mục đích để bản thân bị bắt quả tang như đó nêu trên, cũn 01 gói ma túy M cất ở đầu giường trong phòng ngủ Cơ quan điều tra đó thu giữ khi khám xét khẩn cấp.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của M ngày 31/12/2020, Cơ quan điều tra chuyển hồ sơ cho Công an thành phố V ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, hình thức phạt cảnh cáo.

Đối với Lê Tùng L là người mua ma túy của M mục đích để sử dụng cho bản thân, L đó sử dụng hết nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác định khối lượng ma túy của L. Do vậy, Cơ quan điều tra không đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với L về “*Tội tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Cơ quan điều tra đó chuyển hồ sơ cho Công an thành phố V ra Quyết định xử phạt vi phạm

hành chính đối với L về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, hình thức phạt cảnh cáo.

Đối với người đàn ông tên Khánh đã bán ma túy cho M, ngoài lời khai của M, không có tài liệu nào khác chứng M. Do vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ thờ xử lý sau.

Về điều kiện kinh tế của bị cáo: Qua xác M, Cơ quan điều tra xác định: ngoài đồ dùng sinh hoạt hàng ngày, bị cáo không có tài sản nào khác có giá trị.

Tại bản Cáo trạng số: 39/CT-VKS-VT ngày 24 tháng 3 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh P truy tố bị cáo Hà Duy M về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy"; theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Bị cáo Hà Duy M phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy"

**Về hình phạt:* Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; Điểm r, s khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự:

Về hình phạt chính: Đề nghị xử phạt bị cáo Hà Duy M từ 05 (năm) năm tù đến 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/01/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

**Về xử lý vật chứng:* Căn cứ vào điểm a,b,c khoản 1 Điều 47; điểm a,b,c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong số 155/KLGD ngày 09/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh P hoàn trả và 01 sim điện thoại 0789112123 trong điện thoại di động thu giữ của bị cáo không có giá trị sử dụng.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu MI, vỏ màu đen, số imei: 861742046055237 là tài sản của M dùng để liên lạc trao đổi mua bán ma túy với L.

Buộc bị cáo nộp lại 600.000 đồng tiền ma túy đã bán cho L để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước

**Về án phí:* Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Hà Duy M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì khác về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đó được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố V, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố

V , Kiểm soát vi phạm, trong Quá trình điều tra, truy tố đó thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa , bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đó thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi cấu thành tội phạm của bị cáo:* Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và vật chứng cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện như sau: Trong hai ngày 31/12/2020 và ngày 05/01/2021 tại khu vực gần cổng Công ty Hóa chất thuộc tổ 9a, phố S , phường T , thành phố V , tỉnh P . Hà Duy M đó 02 lần bán trái phép chất ma túy cho Lê Tùng L , được số tiền 600.000 đồng, số ma túy này Lê Tùng L đó sử dụng hết.

Hồi 10 giờ 10 phút ngày 06/01/2021, tại tổ 9a, phố S , phường T , thành phố V , tỉnh P . Hà Duy M đang tàng trữ trái phép khối lượng 0,188 gam ma túy Methamphetamine mục đích để bán thờ bị Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố V phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đó nêu trên . Quá trình khám xét chỗ ở của M tại tổ 24, khu 9, phường T , thành phố V , tỉnh P , Cơ quan điều tra thu giữ khối lượng 0,360 gam ma túy Methamphetamine của M mục đích để bán.

Do vậy, hành vi nêu trên của Hà Duy M đó phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thờ bị phạt tự từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thờ bị phạt tự từ 07 năm đến 15 năm:

...
b) Phạm tội 02 lần trở lên;”

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Xét, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc loại tội phạm nghiêm trọng do lỗi cố ý. Hành vi nêu trên của bị cáo không những đó xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy mà cũn gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình thực hiện. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm M trước pháp luật.

Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân , công tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt chưa từng có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự (TNHS): Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Trong Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đó thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đó tự thú hành vi phạm tội trước đó nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, được quy định tại Điều r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Vỡ vậy, cần xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để bị cáo từ bỏ được ma túy và cải tạo thành một người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, tuy nhiên bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên có thể Quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Quá trình điều tra xác định, ngoài đồ dùng sinh hoạt thiết yếu cá nhân, bị cáo không có tài sản gì có giá trị nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] *Về xử lý vật chứng*:

- Cần tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong số 155/KLGD ngày 09/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh P hoàn trả và 01 sim điện thoại 0789112123 trong điện thoại di động thu giữ của bị cáo không có giá trị sử dụng là phù hợp pháp luật.

- Cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu MI, vỏ màu đen, số imei: 861742046055237 là tài sản của M dùng để liên lạc trao đổi mua bán ma túy với L.

- Cần buộc bị cáo nộp lại 600.000 đồng tiền ma túy đã bán cho L là tiền bị cáo có do phạm tội mà có để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước là phù hợp

[6] *Về án phí và quyền kháng cáo*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7] *Về các vấn đề khác*:

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của M ngày 31/12/2020, Cơ quan điều tra chuyển hồ sơ cho Công an thành phố V ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, hình thức phạt cảnh cáo là phù hợp.

Đối với Lê Tùng L là người mua ma túy của M mục đích để sử dụng cho bản thân, L đó sử dụng hết nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác định khối lượng ma túy của L. Do vậy, Cơ quan điều tra không đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với L về “Tội Mua bán trái phép chất ma túy”. Cơ quan điều tra đó chuyển hồ sơ cho Công an thành phố V ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với L về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, hình thức phạt cảnh cáo là phù hợp.

Đối với người đàn ông tên Khánh đã bán ma túy cho M, ngoài lời khai của M, không có tài liệu nào khác chứng M. Do vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ thì xử lý sau là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm b khoản 2 Điều 251; Điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm a,b,c khoản 1 Điều 47; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự; điểm a,b,c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Tuyên bố: Bị cáo Hà Duy M phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Hà Duy M 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/01/2021.

*. Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong số 155/KLGD ngày 09/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh P hoàn trả sau giám định và 01 sim điện thoại 0789112123.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu MI, vỏ màu đen, số imei: 861742046055237 của bị cáo M .

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/3/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố V và Chi cục thi hành án dân sự thành phố V)

- Buộc bị cáo nộp lại 600.000 đồng tiền ma túy đã bán cho L để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước

*. Về án phí: Buộc bị cáo Hà Duy M phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh P xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh P ;
- VKSND tỉnh P ;
- VKSND TP.V ;
- Công an TP.V ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh P ;
- Sở Tư Pháp tỉnh P ;
- Chi cục THADS TP.V ;
- UBND nơi b/c cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu AV, HS.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Xuân Quân

